

Số: 355/BC - SNN

Bắc Giang, ngày 17 tháng 10 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 10 Nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo tháng 11/2017

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả sản xuất nông nghiệp:

1. **Trồng trọt:** Tính đến ngày 16/10/2017 toàn tỉnh đã thu hoạch 41.000ha lúa Mùa đạt 73,0% diện tích gieo cấy, năng suất ước đạt 55,4 tạ/ha.

* **Sản xuất vụ Đông:** Tính đến ngày 16/10/2017 toàn tỉnh đã gieo trồng 8.551 ha, đạt 37% so với KH, bằng 56,0% so với cùng kỳ, trong đó:

- Ngô đã trồng 2.687ha/4.780ha, đạt 56,0% KH, bằng 57% so với CK.
- Lạc đã trồng 966,0ha/1.700ha, đạt 57,0% KH, bằng 52,6% so với CK.
- Khoai lang 1.526ha/3.260ha, đạt 47% KH, bằng 51,0% so với CK.
- Rau các loại 2.970ha/12.000ha, đạt 25,0% KH, bằng 58,4% so với CK.
- Cây trồng khác 402ha/1.260ha, đạt 32% KH, bằng 61,1% so với CK

(Chi tiết có biểu kèm theo)

* Trong tháng 9 và đầu tháng 10/2017, trên địa bàn tỉnh xảy ra nhiều đợt mưa làm đất ướt, gây khó khăn cho thu hoạch lúa Mùa và gieo trồng cây vụ Đông, đặc biệt là cây vụ Đông ưa ẩm như: ngô, lạc... Đến nay, tiến độ gieo trồng đạt thấp so với kế hoạch và cùng kỳ. Sở Nông nghiệp và PTNT tăng cường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Tổ công tác chỉ đạo sản xuất vụ Đông, các huyện/TP hướng dẫn nông dân thực hiện các giải pháp phấn đấu hoàn thành kế hoạch gieo trồng vụ Đông năm 2017.

a. Kết quả triển khai các Đề án:

* **Đề án sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP:**

- Đã tiến hành rà soát 08 mô hình (55ha) sản xuất RAT tập về trung đạt tiêu chuẩn VietGAP, mỗi mô hình có diện tích tối thiểu 05 ha và 01 mô hình điểm sản xuất rau an toàn tập trung tại huyện Hiệp Hòa với diện tích 20 ha.

- Triển khai được 01/8 mô hình (tại thôn Đọ, Phường Đa Mai, TP Bắc Giang, diện tích 5,7 ha); 07 mô hình còn lại (tại các huyện: Tân Yên, Hiệp Hòa, Lạng Giang, Lục Nam, Việt Yên, Yên Thế, Yên Dũng) dự kiến triển khai ở vụ thu đông năm 2017.

- Đã chọn xong chủ đầu tư tham gia xây dựng 02 mô hình nhà lưới, đang lập hồ sơ báo cáo kỹ thuật để phê duyệt trước khi triển khai xây dựng tại huyện Việt Yên và Hiệp Hòa.

- 04 mô hình nhà sơ chế tại các huyện: Yên Dũng, Việt Yên, Hiệp Hòa và Lạng Giang; đến nay đã chọn xong chủ đầu tư, đang lập hồ sơ báo cáo kỹ thuật để phê duyệt trước khi triển khai xây dựng.

- Phối hợp với tổ chức chứng nhận VietGAP tiến hành tư vấn, đánh giá vùng sản xuất, hướng dẫn nông dân và các tổ chức tại các huyện: Hiệp Hòa, Yên Dũng, Yên Thế, Lục Nam và thành phố Bắc Giang.

- Tổ chức 01 đoàn tham quan mô hình sản xuất rau an toàn tại tỉnh Vĩnh Phúc.

**Đề án sản xuất nấm ứng dụng công nghệ cao:*

- Đã tổ chức nghiệm thu, hỗ trợ cho 04 mô hình sản xuất nấm xây dựng tại huyện Lạng Giang, trong đó:

+ 02 mô hình hợp tác xã: HTX Nông nghiệp Đại Phú, xã Phi Mô; HTX Nấm Anh Tú, xã Dương Đức.

+ 02 mô hình sản xuất nấm tập trung nâng cấp lên ứng dụng công nghệ cao: HTX Dịch vụ nông nghiệp Tiên Tiến, xã Tiên Lục; HTX Nông nghiệp và Phát triển đa ngành Hưng Vượng, xã Nghĩa Hưng.

- Đã tổ chức được 5/5 lớp tập huấn kỹ thuật trồng nấm tại 5 xã của huyện Lạng Giang (Tân Thanh, Dương Đức, Tân Dĩnh, Nghĩa Hưng, Tiên Lục)

- Hỗ trợ xây dựng được 04 thương hiệu, nhãn hiệu cho 04 mô hình sản xuất nấm của Đề án.

- Phối hợp với Đài truyền hình tỉnh tổ chức 01 cuộc tuyên truyền về sản xuất nấm trên địa bàn tỉnh.

b. Kết quả triển khai xây dựng mô hình sản xuất rau, hoa ứng dụng công nghệ cao theo Nghị quyết 46/2016/NQ-HĐND tỉnh như sau:

- 05 mô hình đã xây dựng xong và đi vào sản xuất, trong đó 02 mô hình đã được nghiệm thu, gồm: Mô hình trồng dưa lưới trong nhà màng quy mô 2.008 m² của HTX Đồng Tâm 3, xã Thường Thắng huyện Hiệp Hòa, HTX đã ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Greenfam Việt Nam; mô hình trồng dưa lưới, dưa leo trong nhà màng quy mô 2.168 m² của HTX nông nghiệp công nghệ cao Trí Yên, xã Trí Yên huyện Yên Dũng, HTX đã ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm dưa lưới với Công ty TNHH Nông Sinh Khang Nguyên - TP. Hồ Chí Minh, bao tiêu sản phẩm dưa leo với Công ty Nông sản Minh Tâm - TP. Hà Nội.

- 13 mô hình đang triển khai xây dựng nhà lưới, nhà màng, trong đó một số mô hình đã hoàn thành được trên 40% khối lượng công trình, điển hình như: mô hình sản xuất rau an toàn quy mô 2.000 m² của HTX Hải Hà, xã Song Mai - TP. Bắc Giang; mô hình sản xuất rau quy mô 2.000 m² của hộ gia đình ông Bùi Thế Đạo, xã Ngọc Vân – huyện Tân Yên.

- 04 mô hình chưa triển khai xây dựng (02 mô hình đề nghị xin không tham gia; 02 mô hình đề nghị xin chuyển sang thực hiện năm 2018)

c. Kết quả xây dựng mô hình điểm vùng sản xuất rau chuyên canh tập trung ứng dụng công nghệ cao: Mô hình ở huyện Yên Dũng: UBND huyện xây dựng Đề án với tổng diện tích 30 ha; Mô hình ở huyện Hiệp Hòa: UBND huyện xây dựng Đề án với tổng diện tích 33 ha. 02 mô hình trên, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các Sở, ngành liên quan tiến hành thẩm định đề án, UBND huyện đang chỉnh sửa, hoàn thiện và trình UBND tỉnh phê duyệt.

d. Cánh đồng mẫu: Toàn tỉnh đã thực hiện được 60 cánh đồng mẫu, gồm 57 cánh đồng lúa, 3 cánh đồng rau màu, cụ thể:

- Thực hiện lũy kế giai đoạn 2014- 2017: 15 cánh đồng lúa.

- Thực hiện giai đoạn 2017- 2018: 45 cánh đồng (42 cánh đồng lúa; 3 cánh đồng rau màu).

Đến nay đã nghiệm thu được 56/60 cánh đồng bàn huyện Tân Yên, Hiệp Hòa, Yên Thế, Lạng Giang, Lục Nam và Việt Yên.

2. Chăn nuôi, thú y: Đàn vật nuôi của tỉnh trong tháng phát triển bình thường: đàn lợn ước đạt 1.132.800 con, đàn gia cầm khoảng 16,7 triệu con, đàn trâu 48.680 con, đàn bò 139.150 con. Các loài vật nuôi khác như: thỏ, ong mật, lợn rừng, nhím...được người chăn nuôi đầu tư, phát triển, tạo ra sự đa dạng về chủng loại sản phẩm chăn nuôi, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng. Đến nay, chưa có dịch bệnh nguy hiểm phát sinh, các bệnh thông thường được phát hiện và điều trị kịp thời, không gây ảnh hưởng đến sản xuất chăn nuôi của tỉnh.

* *Giá bán một số sản phẩm chăn nuôi :* Giá lợn hơi giao động từ 27.000 -32.000 đồng/kg; giá gà thịt Mía lai: 45.000-47.000 đồng/kg, gà lông, Ri lai: 55.000- 57.000 đồng/kg; Giá vịt, ngan giao động từ 39.000 - 49.000 đ/kg.

* Công tác tiêm phòng:

- Đàn lợn: Dịch tả 35.402 liều bằng 76,7 % so với CK; Tụ huyết trùng 30.212 liều bằng 87,1 % so với CK; Phó thương hàn 26.291 liều, bằng 529,1 % so với CK; Phù đầu 8.960 liều bằng 155,8% so với CK.

- Đàn gia cầm: 302.775 liều vắc xin các loại bằng 0,03 % so với CK.

- Đàn trâu, bò 15.835 liều vắc xin THT bằng 99,7% so với CK.

- Đàn chó: 250 liều vắc xin care bằng 192,3 % so với CK, 7.751 liều vắc xin phòng dại, bằng 41,6 % so với CK.

* Công tác kiểm dịch và vệ sinh thú y:

- Kiểm dịch vận chuyển: 384 chuyến lợn, bằng 66,4% CK; 324 chuyến gia cầm, bằng 80,2% so CK, trong đó gà đồi Yên Thế 110 chuyến, bằng 46,2% so CK; 122 chuyến sản phẩm động vật, bằng 100,1% so CK.

- Kiểm tra vệ sinh thú y sau giết mổ: 5.347 con lợn, bằng 73,4% so CK; 22.793 con gia cầm, bằng 73,3% so CK; 80 con trâu, bò, bằng 12,4% so CK.

3. Thủy sản:

- Sản lượng thu hoạch cá thương phẩm trong tháng đạt 3.700 tấn, lũy kế 33.250 tấn (*khai thác tự nhiên 350 tấn*) tăng 7,7% so với cùng kỳ. Giá cá thương phẩm tại ao trung bình đạt 30.000 đồng/kg.

- Trong tháng các cơ sở sản xuất giống trong tỉnh đã cho đẻ tái các loài cá sinh sản ước đạt 85,6 triệu bột, lũy kế 980 triệu; đạt 115% so KH năm; tăng 5,3% so CK.

- Đề án VietGAP: Tiếp tục phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện Tân Yên, Lạng Giang, Việt Yên triển khai đề án với 51 hộ tham gia.

- Thực hiện kế hoạch quan trắc môi trường với nội dung lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu môi trường, vi khuẩn gây bệnh và thực vật phù du tại các ao nuôi tập trên địa bàn các huyện Lạng Giang, Yên Dũng, Hiệp Hòa, Tân Yên, Việt Yên, TP Bắc Giang.

4. Lâm nghiệp:

* **Công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp:** Chỉ đạo các đơn vị cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp đặc biệt chú trọng việc giám sát chặt chẽ các hộ gia đình sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp ngay từ nguyên liệu đầu vào (*nguồn gốc xuất xứ, số lượng của vật liệu giống*); thực hiện kiểm tra hồ sơ nguồn gốc giống, lô cây con, lập biên bản tại vườn ươm đối với những thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận nguồn gốc lô giống, lô cây con để làm cơ sở cho việc cấp Giấy chứng nhận. Trong tháng đã chứng nhận nguồn giống của lô cây con với số lượng 53.700 cây các loại (*Bạch đàn lai PNCT3 là 1.700 cây; Keo lai hom là 52.000 cây*). Lũy kế đến nay, toàn tỉnh đã sản xuất được 25.880.700 cây đủ tiêu chuẩn xuất vườn; chỉ đạo các cơ sở sản xuất xây dựng phương án giá giống cây trồng lâm nghiệp năm 2018.

* **Công tác phát triển rừng:** Trong tháng toàn tỉnh trồng được 665.400 cây phân tán các loại (*vốn 30a*) và 854,0 ha rừng trồng tập trung. Lũy kế toàn tỉnh trồng được 2,403 triệu cây phân tán các loại, đạt 240% kế hoạch năm và 7.235 ha rừng trồng tập trung, trong đó có 167,5 ha rừng phòng hộ, đặc dụng (*đạt 111,67% chỉ tiêu kế hoạch*) và 7.067,5 ha rừng sản xuất tập trung (*đạt 145,7% chỉ tiêu kế hoạch*). Diện tích trồng rừng tập trung nhiều ở các huyện Sơn Động, Yên Thế, Lục Ngạn và Lục Nam.

* **Công tác quản lý bảo vệ, kiểm tra, kiểm soát lâm sản và xử lý vi phạm và sử dụng rừng:**

- Trên địa bàn xã Lục Sơn, huyện Lục Nam xảy ra tình trạng phát rừng khoanh nuôi tái sinh kiểu trạng thái Ic (*03 vụ, diện tích 2,35 ha*). Hạt Kiểm lâm Lục Nam đang hoàn thiện hồ sơ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trong tháng trên địa bàn tỉnh lực lượng Kiểm lâm đã kiểm tra phát hiện lập biên bản 14 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (*bao gồm cả 03 vụ phát rừng*) với khối lượng gỗ vi phạm 4,75 m³ gỗ các loại, đã xử lý hành chính 16 vụ, tịch thu 4,435 m³ gỗ các loại (*bao gồm cả các vụ tồn kỳ trước chuyển sang*), 03 xe mô tô, thu phạt 144,800 triệu đồng. Tổng số từ đầu năm đến nay đã kiểm tra phát hiện lập biên bản 393 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng với khối lượng gỗ vi phạm 130,5

m³ gỗ các loại, đã xử lý hành chính 398 vụ (bao gồm cả các vụ tồn kỳ trước chuyển sang), tịch thu 154,4 m³ gỗ các loại; 20 xe mô tô, xe gắn máy; 17 cửa xăng; số tiền thu sau xử lý là 4.050,5 triệu đồng.

- Trong tháng trên địa bàn tỉnh đã khai thác được 26.427 m³ gỗ các loại, 4.520 ste củi, 29.630 kg nhựa Thông. Tổng số từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh đã khai thác được 436.527 m³ gỗ các loại, đạt 145,5% kế hoạch năm, 49.834 ste củi, 259.630 kg nhựa thông... Sản lượng gỗ khai thác tập trung chủ yếu ở 4 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế (chiếm 95% sản lượng toàn tỉnh). Việc khai thác rừng được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước.

* **Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR):** Tiếp tục đôn đốc các đơn vị, chủ rừng đẩy nhanh tiến độ xây dựng đường băng cản lửa, hạ cấp thực bì; đến nay đã hoàn thành được 10 km đường băng trắng cản lửa (Sơn Động 5 km, Lục Nam 5 km); 10 km tu bổ đường băng cản lửa (Tân-Việt-Hòa 5km, TP Bắc Giang 5km); 17 ha hạ cấp thực bì (Lục Ngạn 5 ha; Lục Nam 5 ha; Tân-Việt Hòa 4 ha; TP Bắc Giang 3 ha). Trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy rừng.

* **Công tác giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp:** Hoàn thiện hồ sơ cho thuê rừng và đất lâm nghiệp cho Công ty cổ phần Thiên Lâm Đạt thuê tại xã Đèo Gia theo Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 4/10/2017 của UBND tỉnh với diện tích 782,67 ha.

* **Công tác chuyển đổi mục đích sử dụng rừng:**

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra hồ sơ, thực địa khu vực xin cấp phép khai thác đất tại khu Rừng Quan, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, diện tích 3,0 ha; khu Đồi Núi, thôn Nam Lễ, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, diện tích 4,0 ha; xin bổ sung quy hoạch khai thác đất khu vực hồ Vầu, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, diện tích 7,6 ha; khu vực xin san gạt mặt bằng, hạ cốt nền tại thôn Đình, xã Khám Lạng, huyện Lục Nam, diện tích 0,71 ha.

- Tham gia ý kiến thẩm định về dự án đầu tư xây dựng “Khai thác và tuyển nổi quặng đồng Bắc Giang, Việt Trung” tại xã Hộ Đáp, Tân Sơn, Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tổng diện tích 78,5 ha; tham gia kiểm tra hiện trường khu vực Dự án đầu tư “Bãi chứa tro xỉ của nhà máy nhiệt điện Sơn Động” của Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP, tổng diện tích 18,6 ha.

5. Thủy lợi, đê điều:

5.1. Về lĩnh vực thủy lợi:

- Chỉ đạo các địa phương đơn vị tập trung tưới phục vụ sản xuất vụ Đông 2017 và bơm tiêu úng kịp thời khi mưa bão lớn xảy ra phục vụ sản xuất.

- Tiếp tục thẩm định các gói thầu thuộc dự án duy tu sửa chữa công trình bằng nguồn vốn khác phục hậu quả hạn hán vụ Đông Xuân năm 2016-2017.

- Tiếp tục đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, công trình Duy tu sửa chữa, nạo vét kênh mương phục vụ sản xuất năm 2017.

5.2. Công tác phòng chống thiên tai: Duy trì nghiêm túc công tác trực ban, phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

5.3. Về lĩnh vực đê điều:

a. Công tác quản lý: Tình hình đê, kè, cống và các công trình quản lý cơ bản ổn định.

b. Công tác vi phạm Luật đê điều và Luật PCTT: Trong tháng có 04 trường hợp vi phạm ở tuyến đê cấp 2; 3 (01 TPBG, 03 Hiệp Hòa). Xử lý vi phạm được 28 trường hợp vi phạm (tính cả tồn đọng từ trước năm 2017): Tân Yên 02 vụ, TPBG 12 vụ, Hiệp Hòa 14 vụ (xử lý trong công tác giải phóng mặt bằng làm công trình duy tu bảo dưỡng đê điều ngân sách TW 2017); các huyện và thành phố khác không xử lý được trường hợp vi phạm nào.

c. Duy tu bảo dưỡng đê điều 2017: Nguồn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh tiếp tục đôn đốc thi công.

d. Công tác tu bổ đê điều thường xuyên (Do Ban quản lý dự án đầu tư XD các CT nông nghiệp và PTNT thực hiện): Hạng mục Kè tả cầu Ba Tổng đoạn K9+300-K9+750 đang thi công phần mái kè; Đắp đê hữu Lục Nam từ K2+500-K3+050 đang thi công phần mái đê; Kè lát mái đê tả Cầu Ba Tổng đoạn K10+800-K11+300 đã nghiệm thu kỹ thuật.

e. Xử lý khẩn cấp sự cố đê điều:

- Sự cố lún, vỡ mặt đê khu vực K40+500-K40+700 đê hữu Thương, xã Đồng Sơn, Thành phố Bắc Giang đã triển khai xử lý cơ bản xong, còn lại phần đường bê tông mặt đê tiếp tục theo dõi chờ mặt đê ổn định thi công tiếp.

- Sự cố lún, nứt thân đê, vỡ mặt đê bê tông đoạn đê từ K42+300 - K43+800 đê hữu Thương, thành phố Bắc Giang đang chặt tre, đánh góc GPMB, dọn dẹp cỏ rác để bóc phong hóa, đánh cấp.

- Lập hồ sơ phương án xử lý cấp bách, khẩn cấp các sự cố đê điều trên địa bàn theo Quyết định trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1313/QĐ-TTg ngày 7/9/2017 của Thủ Tướng chính phủ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Phát triển nông thôn:

* Dự án đào tạo nghề cho lao động nông thôn: Tổ chức bế giảng 16 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn và cấp chứng chỉ đào tạo nghề cho 480 học viên tại các xã Hương Sơn, Yên Mỹ, huyện Lạng Giang; xã Trí Yên, Tiến Dũng, huyện Yên Dũng; xã Hồng Kỳ, Đông Tiễn, huyện Yên Thế và xã Trường Sơn, huyện Lục Nam.

* Ngành nghề nông thôn: Tổ chức Hội nghị triển khai "Chương trình mỗi xã một sản phẩm" tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030; Tổ chức điều tra, thu thập thông tin dữ liệu về các sản phẩm đặc trưng, thế mạnh, tiềm năng trên địa bàn huyện Yên Dũng để xây dựng Đề án "Mỗi xã một sản phẩm" của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030

* Phát triển nông thôn và bố trí dân cư: Phối hợp với UBND huyện Lục Ngạn, UBND xã Tân Lập, UBND xã Đèo Gia hỗ trợ kinh phí cho các hộ di chuyển đến nơi ở mới theo hình thức xen ghép thuộc Chương trình bố trí dân cư năm 2016 và bàn giao công trình hỗ trợ cho địa phương đưa vào sử dụng; Sở Xây dựng kiểm tra công tác

nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình: Xây dựng đường điện 35kV thuộc dự án Sắp xếp và ổn định dân cư vùng sạt lở xã Thăng Cường, huyện Yên Dũng (Giai đoạn 2).

7. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

- Tiến hành thẩm định xã Việt Lập, huyện Tân Yên; xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng đề nghị xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017.

- Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các xã Hoàng Ninh, Tự Lạn, huyện Việt Yên được công nhận đạt chuẩn NTM năm 2017.

- Kiểm tra công tác quản lý, vận hành lò đốt rác thải sinh hoạt trên địa bàn các huyện Tân Yên, Việt Yên, Hiệp Hòa và huyện Yên Dũng.

8. Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn

*** Triển khai Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả:**

- Kết quả triển khai các dự án cấp nước nông thôn:

+ Đã lựa chọn xong nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật của 09/10 dự án: Dự án xã An Lập; thị trấn Lục Nam; thị trấn Cầu Gò; liên xã Hợp Thịnh - Đại Thành; liên xã Phượng Sơn - Quý Sơn; huyện Hiệp Hòa; liên xã Tam Tiến - Đồng Vương; liên xã Đông Hưng - Đông Phú, thôn Đồng Rì - thị trấn Thanh Sơn.

+ Nhà thầu tư vấn đã hoàn thành việc khảo sát, lập dự án (lập báo cáo kinh tế kỹ thuật) và đã giao nộp cho Trung tâm Nước sạch và VSMTNT hồ sơ của 07/10 dự án: Xã An Lập, thị trấn Lục Nam, thị trấn Cầu Gò, huyện Hiệp Hòa, liên xã Tam Tiến và Đồng Vương, liên xã Phượng Sơn và Quý Sơn, liên xã Hợp Thịnh và Đại Thành. Trung tâm đã trình Sở Xây dựng thẩm định 06 dự án (còn dự án liên xã Tam Tiến và Đồng Vương đang hoàn thiện hồ sơ chuẩn bị trình). Hiện nay, Sở Xây dựng đã có kết quả thẩm định 04 dự án (thị trấn Cầu Gò, thị trấn Lục Nam, xã An Lập và dự án huyện Hiệp Hòa). Đã trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, phê duyệt 02 dự án (dự án xã An Lập và dự án huyện Hiệp Hòa).

+ Đang thực hiện khảo sát, lập dự án (lập báo cáo kinh tế kỹ thuật) của 02/10 dự án: liên xã Đông Hưng - Đông Phú; thôn Đồng Rì - thị trấn Thanh Sơn.

+ Đang tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật của 01/10 dự án: Dự án xã Mai Đình.

- Triển khai Hợp phần nâng cao năng lực truyền thông, giám sát đánh giá: Chuẩn bị cho công tác tập huấn; triển khai công tác truyền thông trên Đài phát thanh xã và loa phát thanh thôn ở 35 xã thuộc các huyện Hiệp Hòa, Yên Thế, Lục Nam, Lục Ngạn, Sơn Động.

*** Triển khai các dự án của tổ chức Đông Tây Hội Ngộ:** Nghiệm thu, thanh toán các chi phí đầu tư xây dựng; đề xuất giao công trình cho doanh nghiệp.

9. Công tác quản lý chất lượng nông lâm thủy sản:

- Trong tháng tổ chức 03 lớp tập huấn sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP cho 150 lượt người tham dự tại xã Đông Phú, Chu Điện, Bảo Đài - Lục Nam.

- Trong tháng đã xác nhận kiến thức ATTP cho 20 người thuộc 03 công ty: Công ty TNHH hương mại dịch vụ sản xuất Việt Lê - địa chỉ Thôn Cầu Yên, Ngọc Thiện, Tân Yên 11 người; Công ty Cổ phần Giống cây trồng Bắc Giang - địa chỉ xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang 7 người; Công ty cổ phần sản xuất và xây dựng Hải Nam - địa chỉ Thôn Chùa, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên 02 người.

- Tiếp nhận 02 bộ hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Công ty TNHH thương mại dịch vụ sản xuất Việt Lê, địa chỉ Thôn cầu yên, Ngọc Thiện, Tân Yên; Công ty cổ phần sản xuất và xây dựng Hải Nam, Thôn chùa, Tăng Tiến Việt Yên Bắc Giang.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO THÁNG 11/2017

1. Tập trung chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ sản xuất vụ Đông 2017 với cơ cấu cây trồng hợp lý, đặc biệt phát triển mở rộng diện tích rau màu thuộc nhóm cây ưa lạnh như: Khoai tây, rau các loại,... đảm bảo diện tích kế hoạch đề ra. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp nhằm sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn. Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, các địa phương thực hiện tốt việc phòng trừ các đối tượng sâu bệnh hại cây trồng kịp thời, hiệu quả. Tăng cường quản lý nhà nước về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

2. Phát triển ổn định đàn vật nuôi, thực hiện tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm. Làm tốt công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường. Tạo điều kiện cho các cơ sở giết mổ, chế biến phát huy tối đa công suất, chủ động trong tiêu thụ theo mô hình chăn nuôi an toàn, phát triển chăn nuôi bền vững. Kiểm tra đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh theo Thông tư 45/2014/TT-BNN ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn phòng bệnh, chống rét cho sản xuất thủy sản; Tiếp tục đôn đốc các cơ sở sản xuất giống bình tuyển đàn cá bố mẹ phục vụ nhu cầu sản xuất giống năm 2018; Hướng dẫn cơ sở sản xuất giống thủy sản công bố chất lượng cá giống sản xuất theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết (*mưa lũ*) áp dụng các biện pháp đã được khuyến cáo để giảm thiểu thiệt hại, tuyên truyền cho người dân nâng cao ý thức trong việc xử lý nguồn cá bị bệnh.

4. Chỉ đạo thực hiện quản lý tốt các cơ sở sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp, chuẩn bị cây giống phục vụ trồng rừng năm 2018. Tiếp tục chăm sóc, bảo vệ diện tích rừng, thực hiện tốt công tác PCCCR; kịp thời thông tin cảnh báo cháy rừng xuống địa phương, các đơn vị, chủ rừng; xây dựng Kế hoạch kiểm tra và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác PCCCR mùa khô 2017-2018; tăng cường kiểm tra rừng, kịp thời ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng; xử lý nghiêm các vụ vi phạm về vận chuyển, kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh.

5. Tích cực chủ động triển khai công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Nước sạch và Vệ sinh môi trường, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; xây dựng cánh đồng mẫu, Đề án sản xuất RAT tập trung theo tiêu chuẩn VietGAP, Đề án sản xuất và tiêu thụ nấm gấn

với ứng dụng công nghệ cao; xây dựng mô hình điểm vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đảm bảo kế hoạch. Triển khai, thực hiện tốt các Đề án, dự án trọng tâm trọng điểm của ngành.

6. Phối hợp với các địa phương tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm Luật Đê điều còn tồn tại; bảo đảm an toàn hệ thống đê, kè, cống, hồ đập và các công trình thủy lợi; triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn, sẵn sàng ứng phó với các tình huống xảy ra trong mùa mưa bão; quản lý tốt nguồn nước tại các hồ chứa; chỉ đạo công tác tưới phục vụ sản xuất vụ Đông;

7. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của ngành; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 10 và một số nhiệm vụ trọng tâm cần chỉ đạo thực hiện trong tháng 11/2017. Các phòng ban Sở, các đơn vị trong ngành căn cứ chỉ đạo thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở ;
- Lưu VT -VP.

***Bản điện tử:**

- VP Bộ NN &PTNT;
- VP Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Sở KHĐT; Cục T. Kê;
- Các phòng ban đơn vị trong ngành.

**KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Thanh Tùng

TIẾN ĐỘ THU HOẠCH LÚA MÙA - SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2017
(Tính đến ngày 16/10/2017)

ĐVT: ha

TT	Huyện, thành phố	Thu hoạch lúa mùa			Sản xuất vụ đông 2017							Cây khác
		Diện tích gieo cấy	Diện tích thu hoạch	Tỷ lệ %	KH tổng DT gieo trồng vụ đông	Tổng DT gieo trồng vụ đông	% so với KH	Ngô	Lạc	Khoai lang	Rau đậu các loại	
1	Bắc Giang	1.560	300	19,2	655	52	7,9	0	0	0	50	2
2	Lục Ngạn	2.682	230	8,6	1.340	663	49,5	155	11	205	283	9
3	Lục Nam	8.500	4.500	53,0	3.790	785	20,7	40	25	10	700	10
4	Sơn Động	2.825	150	5,3	670	0	0	0	0	0	0	0
5	Yên Thế	4.005	3.800	94,9	1.180	335	28,4	135	25	0	125	50
6	Hiệp Hoà	8.700	7.500	86,2	3.700	1.984	53,6	828	166	381	571	38
7	Lạng Giang	7.690	6.855	86,1	4.040	1.608	39,8	515	133	350	450	160
8	Tân Yên	7.115	7.115	100	4.500	2.294	51	887	550	153	602	102
9	Việt Yên	6.350	6.350	100	1.715	700	40,8	120	50	400	100	30
10	Yên Dũng	7.100	4.200	59,1	1.410	130	9,2	7	6	27	89	1
Tổng số		56.527	41.000		23.000	8.551	37,2	2.687	966	1.526	2.970	402
% so KH		98,0	73,0					56,2	57,0	47,0	25,0	32,0

